

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HOÁ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 741 /QĐ-UBND

Thanh Hoá, ngày 04 tháng 3 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công và dự toán công trình
xử lý sạt lở bãi sông trên đê hữu sông Chu, xã Xuân Hòa,
huyện Thọ Xuân theo Lệnh khẩn cấp của Chủ tịch UBND tỉnh
tại Công văn số 12652/UBND-NN ngày 07/12/2015**

CHỦ TỊCH UBND TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 về quản lý dự án đầu tư xây dựng; Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 02/QĐ-TTg ngày 04/01/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc hỗ trợ kinh phí cho các địa phương khắc phục thiệt hại do bão số 3 và mưa, lũ từ tháng 9 đến đầu tháng 10 năm 2015;

Theo nội dung Công văn số 12652/UBND-NN ngày 07/12/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc chủ trương xử lý khẩn cấp các công trình bị hư hỏng do mưa lũ từ tháng 9 đến đầu tháng 10/2015 gây ra trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

Xét đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Công văn số 236/SNN&PTNT-QLXDCT ngày 28/01/2016 (kèm theo hồ sơ) về việc phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công và dự toán công trình xử lý sạt lở bãi sông trên đê hữu sông Chu, xã Xuân Hòa, huyện Thọ Xuân theo Lệnh khẩn cấp của Chủ tịch UBND tỉnh tại Công văn số 12652/UBND-NN ngày 07/12/2015,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công và dự toán công trình xử lý sạt lở bãi sông trên đê hữu sông Chu, xã Xuân Hòa, huyện Thọ Xuân theo Lệnh khẩn cấp của Chủ tịch UBND tỉnh tại Công văn số 12652/UBND-NN ngày 07/12/2015, với những nội dung chính sau:

1. Tên công trình: Xử lý sạt lở bãi sông trên đê hữu sông Chu, xã Xuân Hòa, huyện Thọ Xuân theo Lệnh khẩn cấp của Chủ tịch UBND tỉnh tại Công văn số 12652/UBND-NN ngày 07/12/2015.

2. Chủ đầu tư: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

3. Mục tiêu đầu tư: Khắc phục các sự cố sạt lở do mưa, bão gây ra, nhanh chóng đưa công trình vào phục vụ công tác phòng chống lụt bão năm 2015 và các năm tiếp theo.

4. Nội dung và quy mô đầu tư: Xử lý sạt lở bãi sông trên đê hữu sông Chu, xã Xuân Hòa, huyện Thọ Xuân theo Lệnh khẩn cấp của Chủ tịch UBND tỉnh tại Công văn số 12652/UBND-NN ngày 07/12/2015 với chiều dài $L = 240\text{m}$.

5. Giải pháp kỹ thuật chủ yếu:

5.1. Tuyến kè:

a) Chỉ tiêu thiết kế:

- Chiều dài tuyến: $L = 240\text{ m}$.

- Chân kè (lăng thể tựa): Cao trình đỉnh $(+5.50)\text{ m}$; chiều rộng đỉnh $B = 5\text{m}$; hệ số mái kè $m = 2$.

- Đỉnh cơ kè: Cao trình $(+9.00)\text{ m}$; chiều rộng đỉnh gia cố $B = 3,3\text{ m}$.

- Thân kè: Hệ số mái $m = 2$.

b) Giải pháp kỹ thuật:

- Chân kè: Kết cấu bằng lăng thể đá hộc thả rời và đá hộc xếp chèn chặt; đỉnh và mái phía ngoài lăng thể tựa đến cao trình $(+4.20)\text{ m}$ kè bằng đá khan chèn chặt dày 30 cm .

- Mái kè: Gia cố bằng cấu kiện bê tông đúc sẵn M250, kích thước $(40 \times 40 \times 16)\text{ cm}$, trong khung dầm (dầm chân, đỉnh cơ và dọc mái kè) chia ô bằng bê tông cốt thép (BTCT) M250 đá $(1 \times 2)\text{ cm}$; phía dưới tấm bê tông là lớp đá $(1 \times 2)\text{ cm}$ dày 10 cm và lớp vải địa kỹ thuật.

+ Đỉnh cơ kè tại cao trình $(+9.00)\text{ m}$ đào bạt làm đường thi công rộng 3 m . Sau khi thi công xong kè, đổ lớp bê tông thường M200 dày 15 cm (phía trong dầm đỉnh cơ kè) và theo chiều dài cứ $7,5\text{ m}$ cắt 1 khe lún sâu 13 cm .

+ Từ cao trình $(+9.00)\text{ m}$ đến cao trình mặt bãi, đào bạt với hệ số mái $m = 2$, trồng cỏ chống xói lở. Tại đỉnh mái đào làm đường thi công kết hợp dân sinh rộng $3,5\text{ m}$, mặt đường rải lớp cấp phối đá dăm loại 2 dày 20 cm , lu lèn chặt đảm bảo yêu cầu kỹ thuật.

5.2. Công tác phục vụ thi công:

- Đường thi công kết hợp dân sinh: Xuất phát từ kênh tưới trạm bơm Xuân Hòa đến đường thi công kết hợp dân sinh trên đỉnh mái đào dài $L = 45\text{ m}$. Kết cấu nền đường bằng cấp phối đá dăm loại 2 dày 20 cm , mặt đường rộng $3,6\text{ m}$ bằng bê tông thường M200 dày 20 cm (đổ sau khi thi công xong kè) và theo chiều dài cứ $7,5\text{ m}$ cắt 1 khe lún sâu 17 cm .

- Dốc thi công: Làm mới các dốc tại đầu và cuối tuyến kè để phục vụ thi công. Kết cấu mặt dốc rải lớp cấp phối đá dăm loại 2 dày 20 cm, rộng 3,5 m.

- Hoàn trả đường dân sinh: Xuất phát từ đê hữu sông Chu đến gặp kênh tưới trạm bơm Xuân Hòa dài $L = 130$ m (2 dốc dài 2×25 m và đường 80 m). Sau khi thi công xong kè, san sửa và đổ lớp bê tông thường M200 dày 20 cm, rộng 3,6 m và theo chiều dài tuyến cứ 7,5 m cắt 1 khe lún sâu 17 cm.

- Hoàn trả rãnh thoát nước dọc đường dân sinh: Chiều dài $L = (2 \times 80)$ m, khẩu diện (b x h) = (35×40) cm. Kết cấu đáy, thành rãnh bằng bê tông thường M200, tấm nắp bằng BTCT M250, kích thước $(50 \times 100 \times 8)$ cm.

- Hoàn trả cống qua đường: 1 cống tại kênh tưới trạm bơm Xuân Hòa; chiều dài cống $L = 5$ m, khẩu diện (b x h) = (100×80) cm. Kết cấu đáy, thành cống bằng bê tông thường M200, tấm nắp bằng BTCT đúc sẵn M250, kích thước $(130 \times 100 \times 15)$ cm.

6. Địa điểm xây dựng: Xã Xuân Hòa, huyện Thọ Xuân.

7. Diện tích sử dụng đất: Khoảng 8.906 m^2 .

8. Loại, cấp công trình: Công trình đê điều, cấp IV.

9. Dự toán và nguồn vốn:

- Dự toán: 4.999,5 triệu đồng (*Bốn tỷ, chín trăm chín triệu, năm trăm ngàn đồng*)

Trong đó:

- Chi phí xây dựng:	3.988,1	triệu đồng;
- Chi phí quản lý dự án:	86,7	triệu đồng;
- Chi phí tư vấn DTXD:	365,6	triệu đồng;
- Chi phí khác:	71,0	triệu đồng;
- Chi phí bồi thường GPMB:	250,0	triệu đồng;
- Chi phí dự phòng:	238,1	triệu đồng.

(Có phụ biểu chi tiết kèm theo)

- Nguồn vốn: Ngân sách Trung ương hỗ trợ khắc phục thiệt hại do bão số 3 và mưa, lũ từ tháng 9 đến đầu tháng 10 năm 2015 tại Quyết định số 02/QĐ-TTg ngày 04/01/2016 của Thủ tướng Chính phủ và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác.

Điều 2. Chủ đầu tư chịu trách nhiệm toàn diện trong tổ chức, quản lý, thực hiện đầu tư xây dựng công trình, tổ chức nghiệm thu khối lượng theo thực tế và thiết kế bản vẽ thi công và dự toán công trình được duyệt; thanh quyết toán công trình theo đúng quy định hiện hành.

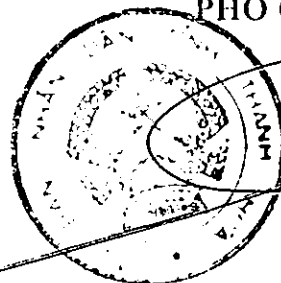
Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nông nghiệp và PTNT, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh và Thủ trưởng các ngành, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 QĐ;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Phó Chủ tịch UBND tỉnh Nguyễn Đức Quyền;
- Phó Chánh Văn phòng Lê Thanh Hải;
- Lưu: VT, NN.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Đức Quyền

BẢNG TỔNG HỢP DỰ TOÁN CÔNG TRÌNH

Công trình: Xử lý sạt lở bờ sông trên đê hữu sông Chu, xã Xuân Hòa, huyện Thọ Xuân theo

Lệnh khẩn cấp của Chủ tịch UBND tỉnh tại Công văn số 12652/UBND-NN ngày 07/12/2015

(Kèm theo Quyết định số 111/QĐ-UBND ngày 04/3/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh)

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Khoản mục chi phí	Cách tính	Thành tiền
I	Chi phí xây dựng (Gxd)		3.988,1
II	Chi phí quản lý dự án (Gqlđ)	$2,391\% \times \text{Gxd}$	86,7
III	Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng		365,6
1	Chi phí khảo sát xây dựng giai đoạn lập thiết kế bản vẽ thi công và dự toán	Chi tiết	138,099
2	Chi phí thiết kế bản vẽ thi công và dự toán	$3,337\% \times \text{Gxd}$	133,101
3	Chi phí giám sát thi công xây dựng	$2,079\% \times \text{Gxd}$	75,375
4	Chi phí giám sát, đánh giá dự án	$20\% \times \text{Gqlđ}$	19,071
IV	Chi phí khác		71,0
1	Bảo hiểm công trình	$1,03\% \times \text{Gxd}$	41,078
2	Chi phí thẩm tra, phê duyệt quyết toán	$0,386\% \times \text{TMĐT}$	18,308
3	Chi phí kiểm tra công tác nghiệm thu công trình của cơ quan quản lý nhà nước	Chi tiết	3,000
4	Chi phí thẩm định thiết kế bản vẽ thi công (tạm tính theo Thông tư số 75/2014/TT-BTC)	$0,121\% \times \text{Gxd}$	4,387
5	Chi phí thẩm định dự toán (tạm tính theo Thông tư số 75/2014/TT-BTC)	$0,117\% \times \text{Gxd}$	4,242
V	Chi phí bồi thường giải phóng mặt bằng	Tạm tính	250,0
VI	Chi phí dự phòng phát sinh khối lượng	$5\% \times (\text{I}+\text{II}+\text{III}+\text{IV}+\text{V})$	238,1
	Tổng cộng		4.999,5